# SOÁ 1428

LUAÄT TÖÙ PHAÀN

*Phaàn 2:* **GIÔÙI PHAÙP CUÛA TYØ KHEO NI**

***Chöông I:* NOÙI VEÀ 8 PHAÙP Ba-la-di591**

# THOÂNG GIÔÙI

* 1. **BAÁT TÒNH HAÏNH**\*592

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Laâu caùc59>, beân soâng Di haàu, Tyø-xaù-ly. Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân vì nhaân duyeân naøy594 taäp hôïp caùc Taêng Tyø-kheo, noùi:

- Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, taäp hôïp möôøi cuù nghóa:

l. Nhieáp thuû ñoái vôùi Taêng.

* 1. Khieán cho Taêng hoan hyû.

>. Khieán cho Taêng an laïc.

1. Khieán cho ngöôøi chöa tín thì coù tín.
2. Ngöôøi ñaõ coù tín khieán taêng tröôûng.
3. Ñeå ñieàu phuïc ngöôøi chöa ñöôïc ñieàu phuïc.

59l. Baûn Haùn, quyeån 22 (T22nl428, tr.7l4al). Nguõ phaàn ll (T22nl42l, tr.77b27): Phaàn II. Ni luaät. Taêng kyø >6 (T22nl425, tr.5l4a25). Thaäp tuïng 42 (T2>nl4>5, tr.>02cl5): Ni luaät. Caên baûn Thuyeát nhaát thieát höõu boä Bí-soâ-ni tyø naïi da (vt. Caên-baûn ni) l (T2>nl44>, tr.907al). Pali: Bhik- khunìvibhaøga, Vin. iv. 206. Caùc boä ñeàu coù 8 ñieàu. Trong ñoù, 4 ñieàu thuoäc thoâng giôùi. Nhöõng hoïc xöù, tuy duyeân khôûi töø Tyø-kheo, chung cho caû hai boä. Duyeân khôûi, giôùi töôùng, giaûi thích töø ngöõ, cuûa nhöõng hoïc xöù naøy ñaïi theå gioáng nhau. Xem Phaàn I, caùc ñieàu lieân heä. Caùc thoâng giôùi seõ ñöôïc ñaùnh daáu hoa thò (\*).

1. Thoâng giôùi. Caùc boä trong Haùn taïng ñeàu coù nguyeân nhaân keát, vaø giôùi vaên cuûa 4 thoâng giôùi. Thaäp tuïng vaø Luaät Pali khoâng coù giôùi vaên cuûa 4 thoâng giôùi naøy
2. Laâu caùc giaûng ñöôøng 樓 閣 講 堂 . Ngoâi nhaø saøn duøng laøm nhaø hoäi. Treân kia, coù choã (tr. 577bl>) dòch laø Cao caùc giaûng ñöôøng 高閣講堂.
3. Xem Phaàn I, Ch.i Ba-la-di l, do nguyeân nhaân Tu-ñeà-na, Phaät keát giôùi cho Tyø-kheo. Nhaân

ñoù, keát giôùi luoân cho Tyø-kheo-ni. Coù 4 Ba-la-di laø thoâng giôùi, chung cho caû hai boä. Boán ñieàu rieâng bieät cho Tyø-kheo-ni goïi laø - baát coäng giôùi

* 1. Ngöôøi coù taøm quyù ñöôïc an laïc.
	2. Ñoaïn höõu laäu hieän taïi.
	3. Ñoaïn höõu laäu ñôøi vò lai.

l0. Chaùnh phaùp ñöôïc cöûu truï. 595

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö sau:596

## *Tyø-kheo-ni naøo, haønh phaùp daâm duïc, phaïm baát t nh haïnh, cho* ñeán cuøng vôùi loaøi suùc sinh, Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung.

Tyø-kheo-ni: coù Tyø-kheo-ni danh töï, Tyø-kheo-ni töông töï, Tyø- kheo-ni töï xöng, Tyø-kheo-ni thieän lai597, Tyø-kheo-ni khaát caàu, Tyø-kheo- ni maëc aùo caét roïc, Tyø-kheo-ni phaù kieát söû, Tyø-kheo-ni thoï ñaïi giôùi baïch töù yeát-ma nhö phaùp thaønh töïu ñuùng caùch. Tyø-kheo-ni noùi ôû ñaây laø Tyø- kheo-ni thoï ñaïi giôùi, baïch töù yeát-ma nhö phaùp, thaønh töïu nhö phaùp, soáng trong phaùp Tyø-kheo-ni. Ñoù goïi laø nghóa Tyø-kheo-ni.

Haønh phaùp daâm duïc, phaïm baát tònh haïnh, cho ñeán cuøng vôùi loaøi suùc sinh: ñoù laø chæ choã coù theå haønh daâm.

Ba-la-di: ví nhö ngöôøi bò chaët ñaàu, khoâng theå soáng trôû laïi ñöôïc. Tyø-kheo-ni cuõng nhö vaäy, phaïm Ba-la-di roài, khoâng thaønh Tyø-kheo-ni ñöôïc nöõa, neân goïi laø Ba-la-di.

Theá naøo goïi laø khoâng ñöôïc soáng chung? Khoâng ñöôïc soáng chung vôùi hai vieäc: cuøng moät yeát-ma, cuøng moät thuyeát giôùi. Tyø-kheo-ni kia khoâng ñöôïc cuøng sinh hoaït trong hai vieäc naøy. Cho neân goïi laø khoâng ñöôïc soáng chung.

Coù ba ñoái töôïng haønh daâm thaønh Ba-la-di. Loaøi ngöôøi, phi nhaân vaø suùc sinh. Cuøng haønh daâm vôùi ba ñoái töôïng naày thì phaïm Ba-la-di.

Laïi nöõa, haønh daâm vôùi ba ñoái töôïng nam phaïm Ba-la-di: nam loaøi ngöôøì, nam phi nhaân, suùc sinh ñöïc. Haønh daâm vôùi ba ñoái töôïng naøy thì phaïm Ba-la-di.

Haønh daâm vôùi ba ñoái töôïng coù hai hình598, phaïm Ba-la-di: loaøi ngöôøi coù hai hình, loaøi phi nhaân coù hai hình, suùc sinh hai hình. Ñoái vôùi ba ñoái töôïng hai hình naøy cuøng haønh daâm, phaïm Ba-la-di.

1. Xem cht. >l, Phaàn I, Ch.i Ba-la-di l
2. Nguõ phaàn, Öu-ba-li hoûi Phaät: Theá Toân ñaõ keát giôùi cho Tyø-kheo… Ñöôïc aùp duïng cho moät, hay caû hai boä Taêng? Phaät ñaùp: “Cho caû hai boä… Tyø-kheo-ni, cuøng vôùi caùc Tyø-kheo-ni ñoàng giôùi… phaïm baát tònh haïnh…” (xem Phaàn Moät, Ch.i Ba-la-di l).
3. Thieän lai Tyø-kheo-ni 善來比丘尼. Pali (Vin. iv. 2l4): ehi bhikkhunì. Trong caùc nguyeân nhaân ñaéc giôùi, khoâng coù tröôøng hôïp Tyø-kheo-ni thieän lai. Xem Phaàn III, Chöông i. Thoï giôùi
4. Xem cht. 5l, Phaàn I, Ch. i Ba-la-di l.

Haønh daâm vôùi ba ñoái töôïng huyønh moân599, phaïm Ba-la-di: nhaân huyønh moân, phi nhaân huyønh moân, suùc sinh huyønh moân. Ñoái vôùi ba ñoái töôïng naøy haønh daâm phaïm Ba-la-di.

Tyø-kheo-ni vôùi taâm daâm duïc, naém nam caên cuûa ngöôøi ñeå vaøo ba choã ñaïi, tieåu tieän, vaø mieäng, vaøo thì phaïm, khoâng vaøo thì khoâng phaïm. Coù ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch; coù ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch; khoâng ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch; khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch; thaûy ñeàu phaïm Ba-la-di. Ñoái vôùi phi nhaân nam, suùc sinh ñöïc, nhò hình nam, huyønh moân cuõng nhö vaäy.

Tyø-kheo-ni vôùi taâm daâm duïc, naém nam caên cuûa nam töû ñang nguû, cuûa ngöôøi cheát maø thaân chöa hö hoaïi hay hö hoaïi moät ít, maø ñeå vaøo ba choã, vaøo thì phaïm; khoâng vaøo thì khoâng phaïm. Coù ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch; coù ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch; khoâng ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch; khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch; ñeàu Ba-la-di. Phi nhaân nam, suùc sinh ñöïc, nhò hình nhaân nam, huyønh moân cuõng nhö vaäy.

Tyø-kheo-ni naøo bò giaëc baét ñem ñeán choã ngöôøi nam, giaëc caàm nam caên ñeå vaøo ba choã. Khi môùi vaøo, (Tyø-kheo-ni) caûm thaáy thoï laïc; vaøo roài thaáy thoï laïc; khi laáy ra thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi môùi vaøo, (Tyø-kheo-ni) thaáy thoï laïc; vaøo roài thaáy thoï laïc; khi laáy ra khoâng thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi môùi vaøo thaáy thoï laïc, vaøo roài khoâng thaáy thoï laïc, khi laáy ra thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi môùi vaøo thaáy thoï laïc, vaøo roài khoâng thaáy thoï laïc, laáy ra khoâng thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi môùi vaøo khoâng thaáy thoï laïc, vaøo roài khoâng thaáy thoï laïc, laáy ra thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi vaøo, khoâng thaáy thoï laïc; vaøo roài thaáy thoï laïc, laáy ra khoâng thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Khi môùi vaøo khoâng thaáy thoï laïc, vaøo roài thaáy thoï laïc, laáy ra thaáy thoï laïc, phaïm Ba-la-di. Tröôøng hôïp thöù saùu naøy600, coù ngaên caùch cho ñeán, khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cuõng nhö treân. Phi nhaân nam, suùc sinh ñöïc, nhò hình nam, huyønh moân, coù ngaên caùch cho ñeán, khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cuõng nhö treân.

Tyø-kheo-ni bò giaëc baét ñem ñeán choã nam töû ñang nguû, ngöôøi cheát thaân chöa hö hoaïi hay hö hoaïi moät ít, duøng nam caên cuûa hoï ñeå vaøo ba choã. Khi môùi ñeå vaøo, (Tyø-kheo-ni) caûm thaáy thoï laïc; vaøo roài, thoï laïc. Cho ñeán, môùi ñeå vaøo khoâng thoï laïc, vaøo roài khoâng thoï laïc, laáy ra thoï laïc, cuõng nhö treân. Coù ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cho ñeán khoâng

1. Xem cht. 52, ibid.
2. Ñeä luïc cuù. Toå hôïp > giai ñoaïn haønh daâm cuøng vôùi caûm thoï hay khoâng caûm thoï laïc, thaønh 6 tröôøng hôïp phaân bieät.

ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cuõng nhö treân. Cho ñeán huyønh moân cuõng nhö treân, coù ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch, cho ñeán khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cuõng nhö treân.

Tyø-kheo-ni naøo bò giaëc baét, haønh daâm nôi ba choã. Khi môùi ñeå vaøo, (Tyø-kheo-ni) caûm thaáy thoï laïc; vaøo roài thoï laïc, laáy ra thoï laïc, cho ñeán khi môùi ñeå vaøo khoâng thoï laïc, vaøo roài khoâng thoï laïc, laáy ra thoï laïc, cuõng nhö treân. Coù ngaên caùch vôùi coù ngaên caùch, cho ñeán khoâng ngaên caùch vôùi khoâng ngaên caùch, cuõng nhö treân.

Tyø-kheo-ni naøo, phöông tieän muoán haønh baát tònh, laøm thì phaïm Ba-la-di, khoâng laøm phaïm Thaâu-lan-giaù.

Tyø-kheo phöông tieän daïy Tyø-kheo-ni phaïm daâm, (Tyø-kheo-ni) laøm theo, (Tyø-kheo daïy kia) phaïm Thaâu-lan-giaù. (Tyø-kheo-ni) khoâng laøm, (Tyø-kheo) phaïm Ñoät-kieát-la. Tyø-kheo-ni60l daïy Tyø-kheo-ni phaïm daâm, (Tyø-kheo-ni) laøm theo, (Tyø-kheo-ni daïy kia) phaïm Thaâu-lan-giaù. (Tyø-kheo-ni) khoâng laøm, (Tyø-kheo-ni daïy kia) phaïm Ñoät-kieát-la. Daïy ngöôøi khaùc, tröø Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni; ngöôøi aáy laøm hay khoâng laøm, (Tyø-kheo-ni daïy) phaïm Ñoät-kieát-la.

Tyø-kheo, Ba-la-di. Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Ñoät-kieát-la dieät taãn. Ñoù goïi laø phaïm.

Söï khoâng phaïm: nguû khoâng hay bieát, khoâng thoï laïc, taát caû khoâng coù duïc taâm; thaûy ñeàu khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: ngöôøi phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa kieát giôùi; ngöôøi si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo böùc baùch.

# BAÁT DÖÕ THUÛ\*

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong nuùi Kyø-xaø-quaät, thaønh La-duyeät. Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân vì nhaân duyeân naøy602 taäp hôïp Taêng Tyø-kheo, baûo:

- Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

***Tyø-kheo-ni naøo, nôi thoân xoùm hay choã troáng vaéng, vôùi taâm troäm caép, laáy vaät khoâng ñöôïc cho. Tuøy theo vaät khoâng ñöôïc cho maø laáy, hoaëc b vua hay ñaïi thaàn cuûa vua baét, hoaëc gieát, hoaëc troùi, hoaëc ñuoåi ra khoûi nöôùc, raèng “Ngöôi laø giaëc, ngöôi ngu si, ngöôi khoâng bieát gì;” Tyø- kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung603.***

# ÑOAÏN NHAÂN MAÏNG\*

60l. Caùc baûn Toáng Nguyeân Minh khoâng coù töø ni.

602. Nguyeân nhaân bôûi Tyø-kheo Ñaøn-ni-ca; xem Phaàn I, Ch.i Ba-la-di 2 & cht. 59 60>. Thoâng giôùi cho caû hai boä. Xem Phaàn I, Ch.i Ba-la-di 2.

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû taïi Tyø-xaù-ly, vì nhaân duyeân naøy604 taäp hôïp caùc Taêng Tyø-kheo, baûo caùc Tyø-kheo:

Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

***Tyø-kheo-ni naøo, coá yù töï tay döùt sinh maïng ngöôøi, caàm dao ñöa ngöôøi, khen ngôïi söï cheát, khuyeán khích cho cheát, noùi: “Naøy baïn, soáng cuoäc soáng xaáu aùc naøy laøm gì, thaø cheát coøn hôn!” Vôùi taâm tö duy nhö vaäy, baèng moïi phöông tieän khen ngôïi söï cheát, khuyeán khích cho cheát; Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung.***

# 4. ÑAÏI VOÏNG NGÖÕ\*

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû treân nhaø laàu caùc, beân soâng Di haàu, Tyø-xaù-ly, duøng nhaân duyeân naøy taäp hôïp caùc Taêng Tyø-kheo, baûo caùc Tyø-kheo:

- Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:605

***Tyø-kheo-ni naøo, thaät khoâng sôû tri maø töï xöng: “Toâi chöùng ñaéc phaùp thöôïng nhaân, toâi bieát nhö vaäy, toâi thaáy nhö vaäy.” Vaøo luùc khaùc, Tyø-kheo-ni aáy hoaëc b ngöôøi caät vaán, hoaëc khoâng ngöôøi caät vaán, muoán töï thanh t nh neân noùi nhö vaày: “Toâi thaät khoâng bieát, khoâng thaáy, maø noùi coù bieát coù thaáy, noùi lôøi hö doái voïng ngöõ.” Tröø taêng thöôïng maïn. Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung.***

# BAÁT COÄNG GIÔÙI

1. **MA XUÙC** 606
	1. DUYEÂN KHÔÛI

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp-coâ-ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, coù tröôûng giaû ñaïi haøo quyù teân laø Ñaïi Thieän Loäc Laïc607, töôùng maïo ñoan chaùnh. Thaâu-la-nan-ñaø608 Tyø-kheo-ni nhan saéc cuõng xinh ñeïp. OÂng tröôûng giaû Loäc Laïc ñeå yù Thaâu-la-nan-ñaø, Thaâu-la-

604. Thoâng giôùi cho caû hai boä, xem Phaàn I, Ch.i Ba-la-di >. 605. Thoâng giôùi, xem Phaàn I, Ch.i Ba-la-di 4.

606. Nguõ phaàn ll (T22nl42l, tr.78a>). Taêng kyø >6 (T22nl425, tr.5l5al7). Thaäp tuïng 42 (T2>nl4>5, tr.>02cl6). Caên baûn ni 5 (T2>nl44>, tr.929a29).

607. Ñaïi Thieän Loäc Laïc 大 善 鹿 樂. Nguõ phaàn: Thi-lò-baït 尸 利 跋, chaùu ngoaïi cuûa baø Tyø-xaù- khö. Thaäp tuïng: Loäc Töû cö syõ nhi 鹿子居士兒, con trai oâng Loäc Töû. Pali: Sāho Migaøranatta, chaùu cuûa baø Migaøra. Töù phaàn ñoïc laø Sādhu Migāraratta.

608. Thaâu-la-nan-ñaø 羅難陀. Taêng kyø: Laïi-tra Tyø-kheo-ni 賴比丘尼 daïy kinh cho moät thieáu nieân hoï Thích. Thaäp tuïng: Chaâu-na-nan-ñaø 周那難陀. Pali: Thullanandā. Cf. Vin. iv. 2l2, boán chò em xuaát gia: Nandā, Nandavatī, Sundarīnandā, Thullanandā. Trong ñoù, chuyeän xaûy ra giöõa Thullanandā và Sālha.

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn 2 >2l

nan-ñaø cuõng ñeå yù tröôûng giaû Loäc Laïc.

Sau ñoù moät thôøi gian, oâng tröôûng giaû vì Thaâu-la-nan-ñaø neân thænh caùc Tyø-kheo-ni vaø Thaâu-la-nan-ñaø ñeán nhaø duøng côm. Ñeâm aáy chuaån bò ñaày ñuû caùc thöùc aên, saùng sôùm, ñi baùo giôø. Thaâu-la-nan-ñaø bieát tröôûng giaû vì mình neân thænh Taêng, beøn ôû laïi chuøa khoâng ñi.

Ñeán giôø, caùc Tyø-kheo-ni khoaùc y, böng baùt, ñeán nhaø oâng tröôûng giaû. Ñeán nôi, ngoài vaøo choã ngoài. Khi aáy, oâng tröôûng giaû nhìn khaép ni chuùng, khoâng thaáy Thaâu-la-nan-ñaø, lieàn hoûi:

* Thaâu-la-nan-ñaø ôû ñaâu khoâng thaáy ñeán? Chö ni ñaùp:
* Coâ aáy ôû laïi chuøa, khoâng ñeán.

OÂng tröôûng giaû voäi vaøng sôùt thöùc aên xong, lieàn ñeán chuøa, nôi Thaâu-la-nan-ñaø ôû. Thaâu-la-nan-ñaø töø xa thaáy oâng tröôûng giaû ñeán, lieàn naèm treân giöôøng.

OÂng tröôûng giaû hoûi:

* A-di609 beänh khoå theá naøo? Thaâu-la-nan-ñaø traû lôøi:
* Khoâng coù beänh khoå chi caû, chæ coù nhöõng ñieàu toâi muoán maø oâng khoâng muoán thoâi.

OÂng tröôûng giaû noùi:

* Toâi muoán chöù chaúng phaûi khoâng muoán.

Baáy giôø, oâng tröôûng giaû lieàn oâm choaøng phía tröôùc, ñaët naèm xuoáng, rôø, moø, hoân hít. Xong tröôûng giaû ngoài laïi, hoûi:

* A-di caàn thöù gì? Thaâu-la-nan-ñaø noùi:
* Toâi muoán ñöôïc taùo chua. OÂng tröôûng giaû noùi:
* Muoán coù thöù aáy, saùng mai toâi seõ ñem ñeán.

Baáy giôø, coù coâ Sa-di-ni nhoû giöõ phoøng, thaáy söï vieäc nhö vaäy. Chö ni thoï thöïc veà, coâ keå laïi ñaày ñuû.

Chuùng Tyø-kheo-ni nghe, trong ñoù coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu-ñaø, öa hoïc giôùi, bieát hoå theïn, hieàm traùch Tyø-kheo-ni Thaâu-la- nan-ñaø: Sao coâ laïi laøm vieäc nhö vaäy vôùi oâng tröôûng giaû?

Caùc Tyø-kheo-ni baïch vôùi caùc Tyø-kheo. Caùc Tyø-kheo baïch leân Phaät. Ñöùc Phaät lieàn vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp Taêng Tyø-kheo, duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø:

- Vieäc coâ laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi

 phaùp

609. A-di 阿姨. Pali: ayye, töø xöng hoâ ñoái vôùi ngöôøi treân.

Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Thaâu-la-nan-ñaø, sao laïi cuøng vôùi oâng tröôûng giaû laøm vieäc nhö vaäy?

Ñöùc Theá Toân duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch roài, baûo caùc

Tyø- kheo:

- Keû ngu si Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaøn naøy laø nôi troàng

nhieàu

gioáng höõu laäu, laø ngöôøi ñaàu tieân phaïm giôùi naøy. Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

## *Tyø-kheo-ni naøo, vôùi taâm nhieãm oâ, cuøng ngöôøi nam coù taâm nhieãm* oâ, thaân xuùc chaïm nhau töø naùch trôû xuoáng, töø ñaàu goái trôû leân;610 hoaëc naém, hoaëc vuoát ve, hoaëc keùo, hoaëc ñaåy, hoaëc vuoát leân, hoaëc vuoát xuoáng, hoaëc naâng leân, hoaëc ñeå xuoáng, hoaëc naén, hoaëc boùp; Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung. Vì thaân xuùc chaïm nhau vaäy.611

* 1. GIÔÙI TÖÔÙNG

Tyø-kheo-ni: nghóa nhö treân.

Taâm oâ nhieãm:6l2 taâm nhieãm ñaém nhau.

Ngöôøi nam coù taâm nhieãm oâ, cuõng nhö vaäy. Töø naùch trôû xuoáng: Phaàn thaân beân döôùi naùch.

Töø ñaàu goái trôû leân: Phaàn thaân beân treân ñaàu goái. Thaân: laø töø ngoùn chaân cho ñeán toùc treân ñaàu.

Thaân xuùc chaïm nhau: hai thaân naém vuoát nhau, hoaëc keùo, hoaëc xoâ, hoaëc vuoát ngöôïc, hoaëc vuoát xuoâi, hoaëc naâng leân, hoaëc ñeå xuoáng, hoaëc hoaëc boùp, hoaëc naén.6l>

* Naém vuoát:6l4 duøng tay vuoát ve phía tröôùc hay phía sau thaân.
* Keùo: laø keùo ra phía tröôùc.
* Ñaåy: laø xoâ ra phía sau.
* Vuoát ngöôïc: Töø döôùi rôø leân.
* Vuoát xuoâi: töø treân rôø xuoáng.

6l0. Nguõ phaàn, Thaäp tuïng: töø chaân toùc trôû xuoáng, töø ñaàu goái trôû leân. Taêng kyø: töø bôø vai (giaûi thích: töø vuù) trôû xuoáng, töø ñaàu goái trôû leân (giaûi thích: ñeán roán). Caên baûn: töø con maét trôû xuoáng,

töø ñaàu goái trôû leân. Pali: adhakkhakam ubbhajnumandalam, töø xöông coå (xöông ñoøn gaùnh) trôû xuoáng, ñaàu goái trôû leân.

6ll. Pali: ubbhajaønumandalikaø ti, - vì xuùc chaïm töø ñaàu goái trôû leân.

6l2. Nguõ phaàn: duïc thaïnh bieán taâm 欲盛變心. Xem cht. l8, Phaàn I, Ch. ii Taêng-giaø-baø-thi-sa 2. Thaäp tuïng: laäu taâm 漏心.

6l3. Haùn: troùc ma 捉摩, khieân 牽, thoâi 推, nghòch ma 逆摩, thuaän ma 順摩, cöû 舉, haï 下, 捉, naïi 捺

6l4. Troùc ma 捉摩

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn 2 >2>

* Naâng: laø aúm leân.
* Ñeå xuoáng: aúm ñeå xuoáng, ngoài hay ñöùng.
* Naém: naém phía tröôùc, phía sau, nôi baép veá, nôi ngöïc.
* Naén boùp:6l5 naén phía tröôùc, phía sau, nôi baép veá, nôi ngöïc.6l6 Nam töû, töôûng laø nam töû; nam töû duøng tay sôø thaân coâ ni, hai thaân xuùc chaïm nhau, vôùi duïc taâm nhieãm ñaém, thoï laïc bôûi xuùc

chaïm, (Tyø- kheo-ni) phaïm Ba-la-di. Nam töû, töôûng laø nam töû, nam töû duøng tay xoa thaân coâ ni, ñoäng thaân vôùi duïc taâm nhieãm ñaém, thoï laïc bôûi xuùc chaïm, phaïm Ba-la-di. Cho ñeán naén, boùp cuõng nhö vaäy.

Laø nam töû maø nghi, phaïm Thaâu-lan-giaù. Hoaëc laø nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng thaân xuùc chaïm y cuûa ngöôøi kia, ñoà trang söùc baèng anh laïc, vôùi duïc taâm nhieãm ñaém, thoï laïc bôûi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng thaân xuùc chaïm y phuïc, ñoà trang söùc anh laïc cuûa ngöôøi kia, vôùi taâm duïc nhieãm ñaém, khoâng thoï laïc; khi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc laø nam, khôûi töôûng nam. Nam duøng trang cuï baèng anh laïc, y nôi thaân, xuùc chaïm thaân cuûa coâ ni. Ni vôùi duïc taâm nhieãm ñaém, thoï laïc bôûi söï xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc laø nam khôûi töôûng nam. Nam duøng trang cuï baèng anh laïc, y phuïc nôi thaân, xuùc chaïm thaân coâ ni. Ni coù duïc taâm nhieãm tröôùc, nhöng khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng thaân xuùc chaïm trang cuï baèng anh laïc, y phuïc nôi thaân nam, vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc, ñoäng thaân, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc laø nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng thaân xuùc chaïm trang cuï baèng anh laïc, y phuïc nôi thaân nam, vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc, khoâng ñoäng thaân, thoï laïc khi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc laø nam, khôûi töôûng nam. Nam duøng trang cuï baèng anh laïc, y nôi thaân, xuùc chaïm thaân coâ ni. Ni coù duïc taâm nhieãm tröôùc, ñoäng thaân, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Nam, khôûi töôûng nam. Nam duøng trang cuï baèng anh laïc, y phuïc nôi thaân, xuùc chaïm thaân coâ ni. Ni coù duïc taâm nhieãm tröôùc, thoï laïc khi xuùc chaïm, khoâng ñoäng thaân, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Hoaëc laø nam, khôûi töôûng nam, thaân xuùc chaïm nhau. Ni coù duïc taâm

6l5. Naïi 捺 , laáy ngoùn tay ñeø, aán xuoáng

6l6. Cf. Pali adhakkhakam ubhajaønumandalam aømasanam vaø paraømasanam vaø gahanamchupanam

vaø patipìlanam vaø saødiyeyyaøti, … thuaän tình cho vuoát ngöôïc, vuoát xuoâi, oâm ghì, sôø moù hay eùp saùt, töø xöông coå trôû xuoáng vaø töø ñaàu goái trôû leân… Xem theâm, Phaàn I, Ch.ii Taêng-giaø-baø-thi-sa & cht. 20-25.

nhieãm tröôùc, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, ñoäng thaân, phaïm Thaâu- lan- giaù.

Nam, khôûi töôûng nam, thaân xuùc chaïm nhau. Ni coù duïc taâm nhieãm tröôùc, thoï laïc khi xuùc chaïm, khoâng ñoäng thaân, phaïm Thaâu-lan-giaù.

Cuõng vaäy, töø vuoát ve cho ñeán sôø naén, taát caû ñeàu phaïm Thaâu-lan-

g

iaù. Nghi laø nam, phaïm Ñoät-kieát-la.

Nam khôûi töôûng nam. Ni duøng y phuïc nôi thaân xuùc chaïm y

phuïc,

trang söùc baèng anh laïc nôi thaân ngöôøi nam. Ni vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc, khi xuùc chaïm thoï laïc, Ñoät-kieát-la.

Nam khôûi töôûng nam. Ni duøng y nôi thaân xuùc chaïm y phuïc, trang söùc baèng anh laïc ngöôøi nam, vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, Ñoät-kieát-la.

Nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng y phuïc nôi thaân xuùc chaïm y phuïc, trang cuï baèng anh laïc nôi thaân ngöôøi nam, vôùi duïc taâm nhieãm truôùc, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, ñoäng thaân, Ñoät-kieát-la.

Nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng y phuïc nôi thaân xuùc chaïm y phuïc, trang cuï baèng anh laïc nôi thaân ngöôøi nam, vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc thoï laïc khi xuùc chaïm, khoâng ñoäng thaân, Ñoät-kieát-la.

Nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng y phuïc nôi thaân xuùc chaïm y phuïc, trang cuï baèng anh laïc nôi thaân ngöôøi nam, vôùi duïc taâm nhieãm tröôùc, khoâng thoï laïc khi xuùc chaïm, khoâng ñoäng thaân, Ñoät-kieát-la.

Nam, khôûi töôûng nam. Ni duøng y phuïc nôi thaân xuùc chaïm y phuïc, trang cuï baèng anh laïc nôi thaân ngöôøi nam, vôùi duïc taâm nhieãm truôùc, thoï laïc khi xuùc chaïm, ñoäng thaân, Ñoät-kieát-la.

Cuõng vaäy, cho ñeán naém, ñaåy, taát caû ñeàu Ñoät- kieát-la. Ñoù laø nam maø nghi, Ñoät-kieát-la.

Tyø-kheo-ni cuøng vôùi nam töû, hai thaân xuùc chaïm nhau; moãi xuùc chaïm laø phaïm moät Ba-la-di. Tuøy theo söï xuùc chaïm nhieàu hay ít, taát caû ñeàu phaïm Ba-la-di.

Neáu laø nam cuûa loaøi trôøi, nam cuûa A-tu-la, cho ñeán gioáng ñöïc cuûa suùc sinh coù theå bieán hình, hai thaân xuùc chaïm nhau, ñeàu phaïm Thaâu-lan- giaù.

Vôùi suùc sinh khoâng theå bieán hình, hai thaân xuùc chaïm nhau, Ñoät- kieát-la.

Neáu cuøng vôùi ngöôøi nöõ, hai thaân xuùc chaïm nhau, Ñoät-kieát- la. Neáu cuøng vôùi haïng hai hình, hai thaân xuùc chaïm nhau Thaâu- lan-

giaù.

Neáu nam nöõ taùc leã, maø naém baøn chaân; neáu ni coù caûm giaùc thoï laïc khi xuùc, khoâng ñoäng thaân, Ñoät-kieát-la.

Neáu Tyø-kheo-ni vôùi duïc taâm maø xuùc chaïm y, baùt, ni-sö-ñaøn, oáng ñöïng kim, giaøy deùp, cho ñeán töï xuùc chaïm thaân cuûa chính mình, taát caû ñeàu Ñoät-kieát-la.

Nam loaøi ngöôøi töôûng laø nam loaøi ngöôøi, Ba-la-di. Nghi laø nam loaøi ngöôøi, Thaâu-lan-giaù. Nam loaøi ngöôøi, töôûng nam loaøi phi nhaân, Thaâu-lan-giaù. Nam loaøi phi nhaân, khôûi töôûng laø nam loaøi ngöôøi, Thaâu- lan-giaù. Nam loaøi phi nhaân maø sinh nghi, Thaâu-lan-giaù.

Tyø-kheo, Taêng-giaø-baø-thi-sa.6l7 Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Ñoät-kieát-la. Ñoù goïi laø phaïm.

Söï khoâng phaïm: Neáu khi ñöa hay nhaän vaät gì, xuùc chaïm thaân; hoaëc khi giôõn chôi maø xuùc chaïm; hoaëc khi ñeå cöùu giaûi maø coù söï xuùc chaïm. Taát caû neáu khoâng coù taâm duïc, ñeàu khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: ngöôøi phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa cheá giôùi; ngöôøi si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo böùc baùch.

# BAÙT SÖÏ

* 1. DUYEÂN KHÔÛI

Moät thôøi, Ñöùc Theá Toân ôû trong vöôøn Caáp-coâ-ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, trong thaønh Xaù-veä, coù oâng tröôûng giaû teân laø Sa-laâu Loäc Laïc,6l8 töôùng maïo ñeïp ñeõ. Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø cuõng coù nhan saéc xinh ñeïp. Tröôûng giaû Loäc Laïc ñeå taâm nôi Thaâu-la-nan-ñaø, Thaâu-la-nan-ñaø cuõng ñeå taâm nôi Loäc Laïc.

Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø, vôùi duïc taâm, baèng loøng ñeå cho tröôûng giaû naém tay, naém aùo, cuøng vaøo choã vaéng, cuøng ñöùng, cuøng noùi, cuøng ñi, hai thaân döïa nhau, cuøng heïn hoø.

Caùc Tyø-kheo-ni nghe, trong soá ñoù coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu-ñaø, öa hoïc giôùi, bieát taøm quyù, hieàm traùch Tyø-kheo-ni Thaâu- la-nan-ñaø: Sao coâ vôùi duïc taâm baèng loøng ñeå cho tröôûng giaû naém tay, naém aùo, cuøng vaøo choã vaéng, cuøng ñöùng, cuøng noùi, cuøng ñi, hai thaân döïa nhau, cuøng heïn hoø?

Caùc Tyø-kheo-ni baïch vôùi caùc Tyø-kheo. Caùc Tyø-kheo ñeán baïch Ñöùc Theá Toân. Ñöùc Theá Toân vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp caùc Taêng Tyø- kheo, quôû traùch Thaâu-la-nan-ñaø:

- Vieäc coâ laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi

 phaùp

6l7. Xem Phaàn I, Ch. ii Taêng-giaø-baø-thi-sa 2, - Ma xuùc giôùi.

6l8. Sa-laâu Loäc Laïc 沙樓鹿樂. Cuøng nhaân vaät nhö treân, Ñaïi Thieän Loäc Laïc, nhöng aâm nghóa coù khaùc. Pali: Sādha Migāranatta; Haùn ñoïc laø Sādhu Migāraratta.

Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø, sao coâ vôùi duïc taâm baèng loøng ñeå cho tröôûng giaû naém tay, naém aùo, cuøng vaøo choã vaéng, cuøng ñöùng, cuøng noùi, cuøng ñi, hai thaân döïa nhau, cuøng heïn hoø?

Ñöùc Theá Toân duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch Thaâu-la nan-ñaø roài baûo caùc Tyø-kheo:

* Thaâu-la-nan-ñaø naøy laø nôi troàng nhieàu gioáng höõu laäu, laø ngöôøi ñaàu tieân phaïm giôùi naøy. Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goám möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

## *Tyø-kheo-ni naøo, vôùi taâm nhieãm oâ, bieát ngöôøi nam coù taâm nhieãm* oâ, baèng loøng ñeå cho naém tay naém aùo, vaøo choã vaéng, cuøng ñöùng, cuøng noùi,619 cuøng ñi, thaân döïa keà nhau, heïn nhau. Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la- di, khoâng ñöôïc soáng chung. Vì phaïm taùm söï vaäy620.

* 1. GIÔÙI TÖÔÙNG

Tyø-kheo-ni: nghóa nhö treân.

Taâm nhieãm oâ: taâm coù nhieãm tröôùc.

Ngöôøi nam coù taâm nhieãm oâ, cuõng coù nhieãm tröôùc. Naém tay: naém baøn tay cho ñeán coå tay.62l

Naém aùo: naém laáy aùo treân thaân.

Vaøo choã vaéng: xa choã khoâng ngöôøi thaáy khoâng nghe.

Cuøng ñöùng choã vaéng: ñöùng choã khoâng ngöôøi thaáy, khoâng nghe. Cuøng noùi: cuõng ôû choã khoâng ngöôøi thaáy khoâng nghe.

Cuøng ñi: cuõng ôû choã khoâng ngöôøi thaáy nghe. Thaân döïa nhau: thaân naøy nöông vaøo thaân kia. Heïn nhau: heïn ñeán choã coù theå haønh daâm.622

Tyø-kheo-ni vôùi taâm nhieãm oâ baèng loøng cho nam töû coù taâm nhieãm

6l9. Taêng kyø: cuøng ñöùng noùi chuîeân trong taàm tay vôùi.

620. Pali: atthavatthukaø, - vì phaïm taùm söï. Taêng kyø, khoâng coù caâu naøy. Thaäp tuïng: Bieåu loä töôùng tham tröôùc baèng taùm vieäc naøy. Caên baûn ni: Cuøng nhau laõnh thoï taùm vieäc nhö vaäy

62l. Nguõ phaàn: naém tay, naém töø cuøi choõ veà tröôùc

622. Taùm söï, theo Nguõ phaàn (T22nl428, tr.7l6a28): naém tay, naém aùo, cuøng ñi, cuøng ñöùng, cuøng noùi, cuøng ngoài moät choã, thaân theå coï saùt nhau. Thaäp tuïng (T2>nl4>5, tr.>0>c20): cho naém tay; cho naém aùo; cuøng ñöùng; cuùng noùi; cuøng heïn; vaøo choã khuaát; chôø ñaøn oâng ñeán; trao thaân nhö nöõ baïch y. Caên baûn ni (T2>nl44>, tr.9>0cl>): l. traïo cöû; 2. ñuøa giôõn; >. cöôøi côït; 4. chæ ñònh choã; 5. heïn giôø; 6. öôùc tín hieäu; 7. ñi ñeán choã ñaøn oâng; 8. cuøng ôû choã coù theå haønh söï. Pali: hatthaggahanam, cho naém tay, sanghti-kannaggahanam, cho naém vaït aùo Taêng-giaø-leâ, santit- theyya (…purissa hatthapaøse), ñöùng (trong taàm tay vôùi cuûa ñaøn oâng), sallapeyya (…purissa hat- thapa2se), noùi chuyeän (trong taàm tay vôùi…), sanketam vaø gaccheyya, ñi ñeán choã heïn, purissa vaø abbhaøgamanam, cho ñaøn oâng ñeán gaàn, channam vaø anupavíseyya, ñi theo vaøo choã khuaát, kaøyam vaø tadatthaøya upasamhareyya, trao thaân cho muïc ñích aáy.

oâ naém tay, phaïm Thaâu-lan-giaù. Naém aùo, Thaâu-lan-giaù. Vaøo choã vaéng cuøng ñöùng, choã vaéng cuøng noùi, choã vaéng cuøng ñi, laáy ñoù laøm söï vui thích, ñeå thaân nöông döïa nhau. Moãi moãi ñeàu phaïm Thaâu-lan- giaù.

Phaïm trong baûy söï naøy, neáu khoâng phaùt loà saùm hoái, toäi chöa tröø, maø phaïm ñeán vieäc thöù taùm thì phaïm Ba-la-di62>.

Vôùi con cuûa trôøi, con cuûa roàng, con cuûa A-tu-la, con cuûa Daï-xoa, ngaï quyû, suùc sinh coù theå bieán hình, phaïm baûy söï, moãi moãi ñeàu Ñoät-kieát- la; phaïm ñeán söï thöù taùm thì Thaâu-lan-giaù. Vôùi suùc sinh khoâng theå bieán hình, phaïm ñeán vieäc thöù taùm, Ñoät-kieát-la.

Cuøng ngöôøi nöõ coù taâm nhieãm oâ, phaïm vieäc thöù taùm, Ñoät- kieát-la. Tyø-kheo, tuøy theo choã giôùi624. Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni,

Ñoät-kieát-la. Ñoù goïi laø phaïm.

Söï khoâng phaïm: neáu khi coù caùi caàn trao hay nhaän, khi aáy tay chaïm nhau; hoaëc vui giôõn. Hoaëc ñeå giaûi cöùu neân phaûi naém aùo. Hoaëc coù söï daâng cuùng, hoaëc leã baùi, hoaëc saùm hoái, hoaëc thoï phaùp vaøo choã vaéng cuøng chung moät choã. Hoaëc coù söï daâng cuùng, hoaëc leã baùi, hoaëc saùm hoái, hoaëc thoï phaùp vaøo choã vaéng cuøng ñöùng. Hoaëc coù söï daâng cuùng, hoaëc leã baùi, hoaëc saùm hoái, hoaëc thoï phaùp, vaøo choã vaéng cuøng noùi. Hoaëc coù söï daâng cuùng, hoaëc leã baùi, hoaëc saùm hoái, hoaëc thoï phaùp, vaøo choã vaéng cuøng ñi625. Hoaëc bò ngöôøi ñaùnh; hoaëc coù giaëc ñeán; hoaëc coù voi ñeán, aùc thuù ñeán; hay gaëp phaûi gai nhoïn, neân xoay mình ñeå traùnh; hoaëc ñeán caàu giaùo thoï, hoaëc nghe phaùp, hoaëc thoï thænh, hoaëc ñeán trong chuøa; hoaëc cuøng heïn nôi khoâng theå laøm vieäc aùc. Taát caû ñeàu khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: ngöôøi phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa cheá giôùi; ngöôøi si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo böùc baùch.

# PHUÙ TAØNG TROÏNG TOÄI626

* 1. DUYEÂN KHÔÛI

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû taïi vöôøn Caáp-coâ-ñoäc, caây Kyø-ñaø nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, coù em gaùi cuûa Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø,627 teân laø Ñeå- xaù-nan-ñaø628 cuõng xuaát gia, maø phaïm phaùp Ba-la-di. Tyø-kheo-ni Thaâu- la-nan-ñaø, bieát maø nghó: Ñeå-xaù-nan-ñaø laø em cuûa ta, nay phaïm phaùp ba

62>. Nguõ phaàn (T22nl42l, tr.78b20): moãi vieäc rieâng bieät, phaïm Thaâu-lan-giaù. Phaïm baûy vieäc, duø ñaõ saùm hoái tuøy moãi vieäc; khi phaïm ñeán vieäc thöù taùm, ñuû caû taùm vieäc, Ba-la-di.

624. Tuøy tröôøng hôïp: hoaëc Taêng-giaø-baø-thi-sa, hoaëc Ba-daät-ñeà.

625. Gioáng nhau caùc caâu treân; chæ khaùc: cuøng chung choã, cuøng ñöùng, cuøng noùi, cuøng ñi. 626. Nguõ phaàn (T22nl42l, tr.79al), Ba-la-di thöù taùm.

1. Xem cht. l2 treân.
2. Ñeå-xaù-nan-ñaø 舍 難 陀 . Pali: Sundarīnandā; xem cht. l2 treân. Thaäp tuïng: hai chò em, Tyø- kheo-ni Di-ña-la 彌多羅 phaïm giôùi daâm; em gaùi laø Tyø-kheo-ni Di-ñeá-leä 彌帝隸, thanh tònh, bieát nhöng daáu toäi cho chò.

la di, chính ta muoán noùi vôùi ngöôøi, nhöng sôï em ta mang tieáng xaáu. Neáu em ta mang tieáng xaáu thì ñoái vôùi ta ñaâu toát laønh gì. Beøn im laëng khoâng noùi. Sau ñoù moät thôøi gian, Tyø-kheo-ni Ñeå-xaù-nan-ñaø boû ñaïo. Caùc Tyø- kheo-ni bieát, hoûi Thaâu-la-nan-ñaø:

* + Coâ coù bieát em cuûa coâ thoâi tu hay khoâng? Thaâu-la-nan-ñaø noùi:
	+ Em cuûa toâi laøm nhö vaäy laø ñuùng chöù khoâng phaûi khoâng ñuùng. Caùc Tyø-kheo-ni hoûi:
	+ Laøm nhö vaäy laø ñuùng, nghóa laø sao? Thaâu-la-nan-ñaø cho bieát:
	+ Tröôùc ñaây toâi bieát em toâi laøm vieäc nhö vaäy, nhö vaäy. Caùc Tyø-kheo-ni noùi:
	+ Neáu tröôùc ñaây coâ coù bieát, taïi sao coâ khoâng noùi vôùi caùc Tyø-kheo- n

i? Thaâu-la-nan-ñaø noùi:

* + Ñeå-xaù laø em cuûa toâi, phaïm phaùp Ba-la-di, chính toâi muoán noùi vôùi ngöôøi khaùc. Nhöng sôï em toâi mang tieáng xaáu. Neáu em toâi mang

tieáng xaáu thì xaáu laây tôùi toâi. Do ñoù toâi khoâng noùi vôùi ai.

Caùc Tyø-kheo-ni nghe, trong ñoù coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu-ñaø, öa hoïc giôùi, bieát hoå theïn, quôû traùch Thaâu-la-nan-ñaø: Sao coâ che daáu troïng toäi cuûa Ñeå-xaù?

Caùc Tyø-kheo-ni baïch vôùi caùc Tyø-kheo. Caùc Tyø-kheo ñeán baïch Ñöùc Theá Toân. Ñöùc Theá Toân vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp caùc Taêng Tyø- kheo, quôû traùch Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø:

* + Vieäc coâ laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi phaùp Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Thaâu-la-nan-ñaø sao coâ che daáu troïng toäi cuûa Tyø-kheo- ni Ñeà xaù?

Ñöùc Theá Toân duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch Tyø-kheo-ni Thaâu- la-nan-ñaø roài, baûo caùc Tyø-kheo:

* + Tyø-kheo-ni Thaâu-la-nan-ñaø laø nôi troàng nhieàu gioáng höõu laäu, laø keû phaïm giôùi naøy ban ñaàu. Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

## *Tyø-kheo-ni naøo, bieát ngöôøi khaùc phaïm Ba-la-di, khoâng töï mình* cöû toäi, khoâng baïch vôùi Taêng, khoâng noùi cho ngöôøi bieát. Thôøi gian khaùc, Tyø-kheo-ni kia, hoaëc thoâi tu, hoaëc b dieät taãn, hoaëc chuùng Taêng ngaên629,

1. Taêng giaù 僧遮; giôùi vaên laàn sau khoâng coù.

## *hoaëc theo ngoaïi ñaïo. Sau ñoù laïi noùi: Toâi tröôùc ñaây ñaõ bieát coâ aáy coù toäi* nhö vaäy, nhö vaäy. Tyø-kheo-ni aáy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung. Vì che daáu troïng toäi.

Theá Toân vì caùc Tyø-kheo-ni cheá giôùi nhö vaäy. Coù ngöôøi phaïm Ba- la-di ôû trong thaønh, ra ngoaøi thoân xoùm ñeå soáng; coù ngöôøi phaïm Ba-la-di nôi thoân xoùm vaøo trong thaønh ñeå ôû. Caùc Tyø-kheo-ni khoâng bieát hoï coù phaïm Ba-la-di hay khoâng, sau môùi bieát laø hoï coù phaïm Ba-la-di. Do ñoù noùi mình ñaõ phaïm Ba-la-di, hoaëc nghi. Ñöùc Phaät daïy:

* + Khoâng bieát thì khoâng phaïm.

Töø nay veà sau, neân noùi giôùi nhö vaày:

## *Tyø-kheo-ni naøo, bieát Tyø-kheo-ni phaïm Ba-la-di, khoâng töï mình* phaùt loà,630 khoâng noùi cho moïi ngöôøi, khoâng baïch vôùi ñaïi chuùng. Thôøi gian khaùc, Tyø-kheo-ni kia, hoaëc qua ñôøi,631 hoaëc b chuùng cöû toäi, hoaëc thoâi tu, hoaëc theo ngoaïi ñaïo,632 sau ñoù môùi noùi: Toâi tröôùc ñaây ñaõ bieát coâ aáy coù toäi nhö vaäy, nhö vaäy. Tyø-kheo-ni naøy laø keû Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung. Vì che daáu troïng toäi.

* 1. GIÔÙI TÖÔÙNG

Tyø-kheo-ni: nghóa nhö treân.

Bieát: laø noùi toâi bieát phaïm toäi nhö vaäy, nhö vaäy. Taêng: cuøng moät yeát-ma, cuøng moät thuyeát giôùi. Ñaïi chuùng: hoaëc boán ngöôøi, hay hôn boán ngöôøi6>>. Thoâi tu: ra khoûi phaùp naøy.

Dieät taãn: Taêng trao cho phaùp baïch töù yeát-ma ñuoåi ñi.

Ngaên6>4: Khi trong chuùng quyeát ñoaùn toäi traïng, ngaên chaän khoâng cho nhaäp chuùng.

Ngoaïi ñaïo: thoï giaùo cuûa ngoaïi ñaïo.

Troïng toäi: Taùm Ba-la-di. Trong taùm phaùp naøy phaïm baát cöù phaùp naøo. Tyø-kheo-ni kia bieát Tyø-kheo-ni naøy phaïm Ba-la-di tröôùc böõa aên, sau böõa aên môùi noùi, phaïm Thaâu-lan-giaù; sau böõa aên bieát, ñaàu ñeâm noùi, phaïm Thaâu-lan-giaù; ñaàu ñeâm bieát giöõa ñeâm noùi, phaïm Thaâu-lan-giaù;

6>0. Baát töï phaùt loà 不自發露, treân kia: baát töï cöû 不自舉. Pali: nevattanā paicodeyya, chính mình ñaõ khoâng buoäc toäi.

6>l. Giôùi vaên treân kia khoâng coù. Pali: sā ithā vā assa cutā vā, coâ aáy vaãn toàn taïi, hay ñaõ cheát; giaûi thích: hitā (truï, hay toàn taïi), nghóa laø vaãn nguyeân giôùi tính (sallige hitā vuccati). Cf. Nguõ phaàn: nhöôïc taïi 若在. Thaäp tuïng: nhöôïc truï 若住, giaûi thích: truï trong phaùp baïch y (hoaøn tuïc). 6>2. Coù söï baát nhaát trong baûn dòch Haùn, hai ñoaïn vaên trong hai laàn keát giôùi khoâng ñoàng nhaát.-

Nguõ phaàn, theâm caùc yeáu toá: nhöôïc taïi 若 在 , vaãn coøn ñoù; nhöôïc vieãn haønh 若 遠 行 , ñi xa; vaø nhöôïc hình bieán 若形變, thay ñoåi giôùi tính (khi ñoù maát giôùi Tyø-kheo-ni).

6>>. Ñaïi chuùng, nhoùm ngöôøi, ñoâng nhöng khoâng thaønh Taêng. Pali: gana.

6>4. Töø ngöõ ñöôïc giaûi thích khoâng coù trong giôùi vaên laàn hai; coù trong laàn ñaàu.

giöõa ñeâm bieát, sau ñeâm noùi, phaïm Thaâu-lan-giaù; sau ñeâm bieát khoâng noùi, ñeán töôùng saùng xuaát hieän phaïm Ba-la-di.

Tröø taùm phaùp Ba-la-di, che daáu caùc toäi khaùc khoâng noùi, tuøy theo toäi phaïm maø xöû lyù. Töï che daáu troïng toäi phaïm Thaâu-lan-giaù.

Che daáu toäi ngöôøi khaùc tröø Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni, Ñoät-kieát-

la.

Tyø-kheo, Ba-daät-ñeà. Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Ñoät-kieát- la. Ñoù goïi laø phaïm.

Söï khoâng phaïm: neáu khoâng bieát, hoaëc noùi vôùi ngöôøi, hoaëc khoâng coù ngöôøi ñeå noùi, yù muoán noùi maø chöa noùi, töôùng saùng xuaát hieän; hoaëc noùi seõ bò maïng naïn, phaïm haïnh naïn neân khoâng noùi, thì khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa kieát giôùi; si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo böùc baùch.

# TUØY THUAÄN BÒ XÖÛ6>5

* 1. DUYEÂN KHÔÛI

Moät thôøi, Ñöùc Theá Toân ôû trong vöôøn Cuø-sö-la, taïi Caâu-thieåm-di. Baáy giôø, Toân giaû Xieån-ñaø Tyø-kheo bò Taêng cöû toäi,6>6 ñuùng phaùp ñuùng luaät ñuùng lôøi Phaät daïy maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung.

Baáy giôø, coù Tyø-kheo-ni teân laø UÙy-thöù,6>7 tôùi lui phuïc vuï Tyø-kheo Xieån-ñaø. Caùc Tyø-kheo-ni noùi:

* + Tyø-kheo Xieån-ñaø bò Taêng cöû toäi nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøy, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung, coâ ñöøng neân thuaän tuøng.

UÙy-thöù traû lôøi:

* + Thöa caùc ñaïi tyû, Xieån-ñaø laø anh cuûa toâi. Nay khoâng cuùng döôøng thì ñôïi ñeán khi naøo. Roài vaãn nhö cuõ, UÙy-thöù khoâng chòu chaám döùt tuøy thuaän.

Caùc Tyø-kheo-ni nghe, trong ñoù coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu-ñaø, öa hoïc giôùi, bieát taøm quyù, hieàm traùch Tyø-kheo-ni UÙy-thöù: Tyø- kheo Xieån-ñaø bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø

6>5. Nguõ phaàn, ba la di thöù 7.

6>6. Cf. Phaàn I, Ch.ii Taêng-giaø-baø-thi-sa l>.- Nguõ phaàn: Xieån-ñaø bò Taêng taùc yeát-ma baát kieán toäi (ngoan coá khoâng chòu nhaän toäi, bò Taêng xaû trí). Taêng kyø: baát kieán toäi cöû yeát-ma 不 見 罪 舉羯磨. Thaäp tuïng: Ca-löu-la Ñeà-xaù 迦留羅提舍 bò Taêng taùc yeát-ma baát kieán taãn 不見擯. Pali:

Tyø-kheo Ariha bò Taêng xaû trí (samaggena saghena ukkhitta). Cf. Phaàn I, Ch.v Ba-daät-ñeà 68; Pali, Paâc. lxix.

6>7. UÙy-thöù 尉次. Nguõ phaàn: Xieån-ñaø coù em gaùi laø Tyø-kheo-ni Öu-ta 優蹉. Taêng kyø: Xieån-ñaø coù meï 闡陀母 laø Tyø-kheo-ni beânh vöïc choáng laïi Taêng. Thaäp tuïng: Tyø-kheo Ca-löu-la Ñeà-xaù 迦留羅提舍 bò Taêng taùc yeát-ma baát kieán taãn 不見擯 (bò xaû trí, vì khoâng nhaän toäi); coù 7 coâ em gaùi ñeàu laø Tyø-kheo-ni tuøy thuaän choáng laïi Taêng.

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn 2 >>l

khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung, taïi sao nay coâ vaãn coá yù thuaän tuøng nhö vaäy?

Caùc Tyø-kheo-ni thöa vôùi caùc Tyø-kheo, caùc Tyø-kheo ñeán

baïch Phaät.

traùch

Ñöùc Phaät vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp caùc Taêng Tyø-kheo, quôû

Tyø-kheo-ni UÙy-thöù:

* + Vieäc coâ laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi phaùp Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Tyø-kheo Xieån-ñaø ñaõ bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung, taïi sao coâ thuaän tuøng?

Duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch roài, Phaät baûo caùc Tyø-

kheo:

Cho pheùp Taêng trao cho Tyø-kheo-ni UÙy-thöù phaùp baïch töù yeát-ma quôû traùch, neân quôû traùch nhö vaày:

Trong ni chuùng, neân sai moät vò coù khaû naêng, hoaëc thöôïng toïa, hoaëc thöù toïa, hoaëc ngöôøi tuïng luaät hay khoâng tuïng luaät ñöôïc, maø coù theå taùc phaùp yeát-ma, taùc baïch nhö vaày:

* + Ñaïi tyû Taêng, xin laéng nghe! Tyø-kheo-ni UÙy-thöù naøy ñaõ bieát Tyø- kheo Xieån-ñaø bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung; nhöng coâ thuaän tuøng Tyø-kheo Xieån-ñaø. Caùc Tyø-kheo-ni neân noùi: “Tyø- kheo Xieån-ñaø ñaõ bò Taêng cöû toäi nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung; coâ khoâng ñöôïc thuaän tuøng. Nhöng coâ laïi coá yù thuaän tuøng.” Neáu thôøi gian thích hôïp ñoái vôùi Taêng, Taêng chaáp thuaän, nay Taêng trao cho Tyø-kheo-ni UÙy-thöù phaùp quôû traùch, ñeå boû vieäc naøy. Noùi: “Ñaïi tyû, Tyø-kheo Xieån- ñaø ñaõ bò Taêng cöû toäi nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung; coâ chôù tuøy thuaän.” Ñaây laø lôøi taùc baïch.
	+ Ñaïi tyû Taêng, xin laéng nghe! Tyø-kheo-ni UÙy-thöù ñaõ bieát Tyø-kheo Xieån-ñaø bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung, maø coâ vaãn thuaän tuøng Tyø-kheo Xieån-ñaø. Caùc Tyø-kheo-ni neân noùi: “Tyø-kheo Xieån- ñaø ñaõ bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng; nhöng coâ vaãn coá yù tuøy thuaän. Nay Taêng trao cho Tyø-kheo-ni UÙy-thöù phaùp quôû traùch ñeå boû vieäc naøy. Tyø-kheo Xieån-ñaø bò taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän tuøng, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp cho ôû chung, coâ chôù tuøy thuaän.” Caùc ñaïi tyû, ai

chaáp thuaän Taêng trao cho Tyø-kheo-ni UÙy-thöù phaùp quôû traùch cho boû vieäc naøy thì im laëng. Vò naøo khoâng ñoàng yù xin noùi. Ñaây laø Yeát- ma laàn thöù nhaát. (laàn thöù hai, laàn thöù ba cuõng noùi nhö vaäy).

* + Taêng ñaõ chaáp thuaän trao cho Tyø-kheo-ni UÙy-thöù phaùp quôû traùch ñeå boû vieäc naøy roài. Taêng chaáp thuaän neân im laëng. Vieäc naøy ñöôïc ghi nhaän nhö vaäy.

Neân taùc phaùp quôû traùch Tyø-kheo-ni UÙy-thöù nhö vaäy. Taêng ñaõ trao cho phaùp baïch töù yeát-ma roài, neân baïch caùc Tyø-kheo. Caùc Tyø-kheo ñeán baïch Phaät. Ñöùc Phaät daïy:

* + Neáu coù Tyø-kheo-ni naøo thuaän tuøng Tyø-kheo bò Taêng cöû toäi nhö vaäy thì Taêng cuõng trao cho phaùp baïch töù yeát-ma quôû traùch nhö vaäy. Töø nay veà sau, Ta vì Tyø-kheo-ni kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp cöûu truï. Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

## *Tyø-kheo-ni naøo, ñaõ bieát Tyø-kheo b Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö* luaät, nhö lôøi Phaät daïy, nhöng khoâng thuaän theo, khoâng saùm hoái, Taêng chöa taùc phaùp ôû chung; maø thuaän theo, thì caùc Tyø-kheo-ni neân noùi: “Ñaïi tyû, Tyø-kheo naøy ñaõ b Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, maø khoâng thuaän theo, khoâng saùm hoái, Taêng chöa cho taùc phaùp ôû chung, coâ khoâng neân thuaän theo.

***Khi Tyø-kheo-ni can giaùn Tyø-kheo-ni kia nhö vaäy maø coâ aáy kieân trì khoâng boû vieäc naøy. Tyø-kheo-ni neân can giaùn laàn thöù hai, laàn thöù ba cho boû vieäc naøy. Cho ñeán ba phen can giaùn boû thì toát, khoâng boû, Tyø-kheo-ni kia phaïm Ba-la-di, khoâng ñöôïc soáng chung. Vì tuøy thuaän b cöû***.6>8

* 1. GIÔÙI TÖÔÙNG

Tyø-kheo-ni: nghóa nhö treân. Taêng: nhö treân.

Cöû toäi: bò Taêng cöû toäi, baïch töù yeát- ma. Phaùp: nhö phaùp nhö luaät nhö lôøi Phaät daïy.

Khoâng thuaän theo: khoâng thuaän theo phaùp trò toäi.

Khoâng saùm hoái: chöa chòu saùm hoái toäi phaïm cho thanh tònh.

Taêng chöa cho taùc phaùp ôû chung:6>9 Taêng chöa taùc phaùp yeát-ma giaûi toäi.

Tuøy thuaän: coù hai thöù; moät laø phaùp, hai laø y thöïc.

* + Phaùp tuøy thuaän: daïy taêng thöôïng giôùi, taêng thöôïng taâm, taêng thöôïng hueä, daïy hoïc vaán, tuïng kinh.
	+ Y thöïc: cung caáp aên uoáng, y phuïc, giöôøng naèm, toïa cuï thuoác chöõa

6>8. Pali: ukkhittānuvattikā, ñi theo ngöôøi bò Taêng xaû trí

6>9. Nguõ phaàn: baát coäng truù, baát coäng söï, baát coäng ngöõ 不共住不共事不共語

SOÁ l428 - LUAÄT TÖÙ PHAÀN, Phaàn 2 >>>

beänh.

Tyø-kheo-ni ñaõ bieát Tyø-kheo bò Taêng cöû toäi, nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, nhöng khoâng tuøy thuaän, khoâng saùm hoái, Taêng chöa cho taùc phaùp ôû chung maø thuaän theo. Caùc Tyø-kheo-ni neân noùi: Tyø-kheo naøy ñaõ bò Taêng cöû toäi nhö phaùp, nhö luaät, nhö lôøi Phaät daïy, nhöng khoâng thuaän theo, khoâng saùm hoái, Taêng chöa cho taùc phaùp ôû chung; coâ ñöøng thuaän theo. Coâ neân boû vieäc naøy, ñöøng ñeå Taêng phaûi cöû toäi, lieàn thaønh troïng toäi.

Neáu nghe lôøi thì toát; baèng khoâng, neân taùc baïch; taùc baïch roài neân noùi: Coâ neân bieát, toâi ñaõ baïch xong, coøn taùc phaùp yeát-ma. Coâ neân boû vieäc naøy, ñöøng ñeå Taêng phaûi cöû toäi lieàn thaønh troïng toäi.

Neáu nghe lôøi thì toát. Baèng khoâng neân taùc phaùp sô yeát-ma. Taùc phaùp sô yeát-ma roài neân noùi: Naøy coâ, toâi ñaõ taùc baïch vaø taùc sô yeát-ma roài, coøn hai phaùp yeát-ma nöõa. Coâ neân boû vieäc naøy, ñöøng ñeå Taêng phaûi cöû toäi, lieàn thaønh troïng toäi.

Neáu nghe lôøi thì toát; baèng khoâng, neân taùc phaùp yeát-ma laàn thöù hai. Taùc yeát-ma laàn thöù hai xong, cuõng phaûi noùi: Coâ neân bieát, toâi ñaõ taùc baïch vaø taùc phaùp yeát-ma laàn thöù hai roài, coøn moät phaùp yeát-ma nöõa. Coâ neân boû vieäc naøy, ñöøng ñeå Taêng phaûi cöû toäi, lieàn thaønh troïng toäi.

Neáu nghe theo lôøi thì toát. Baèng khoâng, taùc phaùp yeát-ma laàn thöù ba xong, phaïm Ba-la-di.

Baïch nhò yeát-ma xong, maø boû thì phaïm ba Thaâu-lan-giaù. Baïch nhaát yeát-ma xong maø boû, phaïm hai Thaâu-lan-giaù. Taùc baïch xong maø boû phaïm moät Thaâu-lan-giaù. Neáu taùc baïch chöa xong maø boû, phaïm Ñoät- kieát-la. Tröôùc khi chöa baïch, tuøy thuaän Tyø-kheo bò cöû taát caû ñeàu phaïm Ñoät-kieát-la640.

Neáu khi Taêng taùc phaùp quôû traùch Tyø-kheo-ni maø coù Tyø-kheo noùi: Coâ ñöøng boû! Neáu Taêng ñaõ taùc phaùp quôû traùch, Tyø-kheo aáy phaïm Thaâu- lan-giaù. Neáu Taêng chöa taùc phaùp quôû traùch thì phaïm Ñoät-kieát-la.

Neáu, Tyø-kheo-ni baûo: Ñöøng boû! Tröôøng hôïp Taêng ñaõ taùc phaùp quôû traùch, Tyø-kheo-ni aáy phaïm Thaâu-lan-giaù. Taêng chöa taùc phaùp quôû traùch, cuõng phaïm Ñoät-kieát-la.

Tröø Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni, ngöôøi khaùc baûo: Ñöøng boû! Taêng ñaõ quôû traùch hay chöa quôû traùch ñeàu phaïm Ñoät-kieát-la.

Tyø-kheo, Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, tuøy cöû thì phaïm Ñoät- kieát-la. Ñoù goïi laø phaïm.

640. Thaäp tuïng: ñoái vôùi Tyø-kheo bò Taêng xaû trí, Taêng Tyø-kheo-ni taùc yeát-ma khoâng cung kính: Tyø-kheo seõ khoâng leã baùi, khoâng cuùng döôøng, khoâng noùi chuyeän vôùi Tyø-kheo aáy.

Söï khoâng phaïm: khi baét ñaàu can giaùn lieàn boû; phi phaùp bieät chuùng, phi phaùp hoøa hôïp chuùng, phaùp bieät chuùng, tôï phaùp bieät chuùng, tôï phaùp hoøa hôïp chuùng, khaùc vôùi phaùp, khaùc vôùi tyø-ni, khaùc vôùi lôøi Phaät daïy; taát caû tröôùc khi chöa taùc phaùp quôû traùch. Thaûy ñeàu khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa cheá giôùi; si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo böùc baùch.

